TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **59**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21/8/2017
V/v tranh chấp: Ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Sơn

2. Ông Lưu Trọng Kim.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Thái Thoại – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 8 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 171/2017/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2017, về việc: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2017/QĐST-HNGĐ, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơ*n: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Thế T, sinh năm 1994. Có mặt.

Nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2017, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn Nguyễn Thị T trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Thế T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận vào năm 2013. Trong thời gian chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không biết chăm lo cho vợ con, đam mê cờ bạc, có lời lẽ xúc phạm và thậm chí còn đánh đập vợ. Thấy rằng, tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T yêu cầu được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị T và anh T có 01 con chung tên Phan Nguyễn Nhật K, sinh ngày 25/11/2012. Chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa bị đơn Phan Thế T trình bày:

Về hôn nhân: Thời điểm kết hôn đúng như lời chị T trình bày. Vợ chồng chung sống với nhau, đôi lúc có lời qua tiếng lại nhưng chưa đến mức nghiêm trọng để dẫn đến việc ly hôn. Vì còn tình cảm với vợ con, nên anh T mong chị T suy nghĩ lại, nếu chị vẫn kiên quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung đúng như lời chị T trình bày. Nếu ly hôn và chị T yêu cầu quyền trực tiếp nuôi con, thì anh T cũng đồng ý.

Chị Nguyễn Thị T và anh Phan Thế T đều không có yêu cầu tranh chấp về tài sản chung và nợ chung nên Tòa án không xem xét trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận phát biểu ý kiến:

Thẩm phán đã thụ lý hồ sơ vụ án đúng thẩm quyền, gửi thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh và các đương sự đúng thời hạn luật định, xác định đúng quan hệ pháp luật đang tranh chấp. Đối với Hội đồng xét xử đã tiến hành xét xử vụ án theo đúng trình tự, thủ tục mà pháp luật tố tụng dân sự đã quy định.

Nguyên đơn và bị đơn đều chấp hành tốt quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Thấy rằng vợ chồng chung sống với nhau không còn hạnh phúc nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T. Về con chung, xem xét về độ tuổi, điều kiện chăm sóc thì cần giao con cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Về tài sản chung và nợ chung, cả chị T và anh T đều không tranh chấp nên không xem xét.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về việc xác định quan hệ pháp luật tranh chấp:* Căn cứ vào nội dung, yêu cầu tại đơn khởi kiện đề ngày 11/4/2017, Tòa án xác định đây là vụ án: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

[2] *Về thẩm quyền:* Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận theo quy định tại Khoản 1, Điều 35 và Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về hôn nhân:* Giữa chị T và anh T tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp, nên được pháp luật bảo vệ. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân giữa anh chị không còn hạnh phúc. Mà theo chị T, nguyên nhân xuất phát từ việc anh T không chăm lo cuộc sống gia đình, đam mê cờ bạc, xúc phạm, thậm chí còn đánh chị T. Ban đầu vợ chồng có hạnh phúc, nhưng theo thời gian mâu thuẫn tình cảm ngày càng trở nên trầm trọng. Qua quá trình xác minh, và tại phiên tòa anh T xác định tình trạng

hôn nhân đúng như lời chị T trình bày, nhưng vì còn tình cảm với vợ con nên muốn chị T suy nghĩ lại. Từ những nhận định trên, nghĩ cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị T là phù hợp Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về con chung:* Chị T có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi con là Phan Nguyễn Nhật K, sinh ngày 25/11/2012. Nhận thấy, chị T có đầy đủ sức khỏe, có khả năng lao động kiếm tiền, cháu K chưa trưởng thành nên cần được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Đến nay cháu K chỉ mới hơn 04 tuổi, còn quá nhỏ nên sự chăm sóc của người mẹ là rất cần thiết, hơn nữa chị T có công việc và thu nhập tốt hơn, anh T cũng đồng ý giao con nếu chị T vẫn giữ yêu cầu kiên quyết ly hôn. Vì vậy, cần giao cho chị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phan Nguyễn Nhật K, là phù hợp. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở theo quy định tại Khoản 3 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 51, 56, khoản 3 Điều 82 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội:

Xử:

1. *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị T ly hôn anh Phan Thế T.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Nguyễn Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Phan Nguyễn Nhật K, sinh ngày 25/11/2012. Anh Phan Thế T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con.

3. *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0012992 ngày 18/5/2017. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

4. *Về quyền kháng cáo:* Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án (21/8/2017), để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
TAND tỉnh;
VKSND huyện;
THADS huyện;
Nơi đăng ký kết hôn;
Các đương sự;
Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Minh Tuấn